

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KINH TẾ VĨ MÔ**

**Số tín chỉ: 03**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Kế toán, Quản trị kinh doanh**

**Năm 2020**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****Trình độ đào tạo: Đại học****Ngành đào tạo: Kế toán, Quản trị kinh doanh****1. Tên học phần:** Kinh tế vĩ mô**2. Mã học phần:** QTKD 014**3. Số tín chỉ:** 3 (2,1)**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai**5. Phân bổ thời gian**

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

- Tự học: 90 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên học sau học phần Kinh tế vi mô**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Ngô Thị Luyện	0977.336.889	ngothiluyendhsd@gmail.com
2	ThS. Mạc Thị Liên	0989.817.027	mtlien@saodo.edu.vn
3	ThS. Trần Thị Hằng	0984.696.418	tranhang.k48neu@gmail.com
4	TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên	0984.794.081	kimnguyendhsd1@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần**

Học phần Kinh tế vĩ mô nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự vận động của các biến số kinh tế vĩ mô. Rèn luyện cho sinh viên khả năng phân tích lý thuyết và nhận biết định lượng về sự biến động của các hiện tượng này và quá trình biến đổi kinh tế trong một nền kinh tế thị trường. Học phần sẽ trang bị những kiến thức cơ bản về chính sách vĩ mô của Nhà nước. Giúp sinh viên hiểu và vận dụng được vào việc phân tích sự biến động của nền kinh tế Việt Nam và trên thế giới.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần****9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Trình bày được kiến thức chung kinh tế học vĩ mô, các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cơ bản, sự vận động vĩ mô trong các thị	2	[1.2.1.1.b]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	trường: Hàng hóa, tiền tệ, lao động, ngoại hối.		
MT1.2	Trình bày được nội dung: Các khái niệm về chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cơ bản, các mục tiêu, chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ; Các thị trường hàng hóa, thị trường tiền tệ, thị trường lao động, thị trường ngoại hối.	2	[1.2.1.1.b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có khả năng vận dụng lý thuyết về giải quyết các bài tập xác định GDP, GNP và các thành phần của GDP, GNP trong phân tích kinh tế vĩ mô.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích được các chính sách kinh tế vĩ mô cơ bản: Chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ...	4	
MT2.3	Có kỹ năng phân tích được sự biến động của các thị trường hàng hóa, tiền tệ, lao động và thị trường ngoại hối.	4	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Trình bày được một số khái niệm cơ bản về kinh tế học.	2	[2.1.3]
CDR1.2	Trình bày khái niệm và mối quan hệ các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản, mục tiêu, công cụ trong nền kinh tế.	2	

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
CDR1.3	Trình bày được khái niệm và phương pháp xác định GDP.	2	
CDR1.4	Trình bày được nội dung tổng cầu và chính sách tài khóa.	2	
CDR1.5	Trình bày được nội dung tiền tệ và chính sách tiền tệ.	2	
CDR1.6	Trình bày được nội dung tổng cung và chu kỳ kinh doanh.	2	
CDR1.7	Trình bày được nội dung thất nghiệp và lạm phát.	2	
CDR1.8	Trình bày được nội dung của lý thuyết lợi thế tuyệt đối, lợi thế tương đối, tỷ giá hối đoái, cán cân thanh toán quốc tế và hệ thống tài chính quốc tế.	2	
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Viết được phương trình cung – cầu, xác định được điểm cân bằng trên thị trường xác định được các yếu tố tác động đến cung, cầu hàng hóa.	3	
CDR2.2	Vận dụng lý thuyết làm bài tập xác định GDP, GNP và các thành phần của GDP, GNP trong phân tích kinh tế vĩ mô.	4	[2.2.1]
CDR2.3	Xác định điểm cân bằng tổng thể trong các thị trường hàng hóa, thị trường tiền tệ, thị trường lao động, thị trường ngoại hối.	5	
CDR2.4	Sử dụng công cụ trong chính sách tài khóa và tiền tệ vào xử lý bài tập tình huống.	5	
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, có ý thức chịu trách nhiệm và tư duy phân tích lý thuyết kinh tế vĩ mô.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ, đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	5	[2.3.2]

## 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần													
		CĐR1								CĐR2				CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 1.5	CĐR 1.6	CĐR 1.7	CĐR 1.8	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 2.4	CĐR 3.1	CĐR 3.2
1	Chương 1. Một số vấn đề cơ bản về kinh tế học 1.1. Khái niệm, những đặc trưng và phương pháp luận nghiên cứu của kinh tế học 1.2. Tổ chức kinh tế của một nền kinh tế hỗn hợp 1.3. Một số khái niệm cơ bản của kinh tế học 1.4. Phân tích cung cầu	x								x				x	x
2	Chương 2. Khái quát về kinh tế học vĩ mô 2.1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học vĩ mô 2.3. Mục tiêu và công cụ trong nền kinh tế 2.4. Một số khái niệm và quan hệ giữa các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản	x	x							x				x	x
3	Chương 3. Tổng sản phẩm và thu nhập quốc dân 3.1. Tổng sản phẩm quốc dân thước đo thành tựu của một nền kinh tế 3.2. Phương pháp xác định GDP 3.3. Mối quan hệ giữa các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô phản ánh kết quả của nền kinh tế	x	x	x						x				x	x
4	Chương 4. Tổng cầu và chính sách tài khóa 4.1. Tổng cầu và sản lượng cân bằng 4.2. Chính sách tài khóa	x	x	x	x						x	x	x	x	x
5	Chương 5. Tiền tệ và chính sách tiền tệ 5.1. Chức năng của tiền 5.2. Mức cung tiền và vai trò kiểm soát tiền tệ của ngân hàng trung ương 5.3. Mức cầu về tiền 5.4. Tiền tệ, lãi suất và tổng cầu 5.5. Chính sách tài chính tiền tệ và sự phối hợp của chính sách tài khóa - tiền tệ	x	x	x	x	x					x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần															
		CĐR1								CĐR2				CĐR3			
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 1.5	CĐR 1.6	CĐR 1.7	CĐR 1.8	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 2.4	CĐR 3.1	CĐR 3.2		
6	Chương 6. Tổng cung và chu kỳ kinh doanh 6.1. Tổng cung và thị trường lao động 6.2. Mối quan hệ giữa tổng cung – tổng cầu và quá trình tự điều chỉnh của nền kinh tế 6.3. Chu kỳ kinh doanh	x	x	x	x	x	x						x		x	x	
7	Chương 7. Thất nghiệp và lạm phát 7.1. Thất nghiệp 7.2. Lạm phát 7.3. Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp	x	x	x	x	x	x	x					x		x	x	
8	Chương 8. Kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở 8.1. Lợi thế tuyệt đối và lợi thế so sánh trong thương mại quốc tế 8.2. Cán cân thanh toán quốc tế 8.3. Tỷ giá hối đoái và hệ thống tài chính quốc tế	x	x	x	x	x	x	x	x					x		x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập cá nhân, bài tập nhóm, kiểm tra thường xuyên, điểm thực hành.
CDR2	Bài tập cá nhân, bài tập nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần
CDR3	Bài tập cá nhân, bài tập nhóm, kiểm tra thường xuyên

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần: Vấn đáp, thực hành.
- Kiểm tra giữa học phần: Trắc nghiệm (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 60 phút).
- Thi kết thúc học phần: Trắc nghiệm (01 bài thi, thời gian làm bài: 60 phút).

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ, ...

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]. Trường Đại học Sao Đỏ, (2020), *Kinh tế vĩ mô*

- **Tài liệu tham khảo:**

[2]. PGS.TS.Nguyễn Văn Dân, (2010), *Kinh tế học vĩ mô*, NXB Tài Chính.

[3]. PGS.TS. Nguyễn Văn Công, (2010), *Bài tập nguyên lý kinh tế vĩ mô*, NXB Lao Động.

#### 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p><b>Chương 1. Một số vấn đề cơ bản về kinh tế học</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm và nội dung cơ bản về kinh tế học.</li> <li>- Phân biệt kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Khái niệm, những đặc trưng và phương pháp luận nghiên cứu của kinh tế học</p> <p>1.2. Tổ chức kinh tế của một nền kinh tế hỗn hợp</p> <p>1.3. Một số khái niệm cơ bản của kinh tế học</p> <p>1.4. Phân tích cung cầu</p> <p><b>Bài tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định giới hạn khả năng sản xuất, chi phí cơ hội, quy luật lợi suất giảm dần và quy luật chi phí tương đối ngày càng tăng.</li> <li>- Thống kê và phân tích các chỉ tiêu: Dân số, thu nhập bình quân đầu người, tổng sản phẩm quốc nội, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong 5 năm gần đây.</li> </ul>	6 (3LT, 3TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1] Chương 1; [2] Chương 1.</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập và trả lời câu hỏi: [1] Chương 1: Câu 1-12. [3] Chương 1: Câu 1-18, bài tập 1-7.</li> <li>- Thống kê số liệu và phân tích chỉ tiêu dân số, thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam trong 5 năm gần đây.</li> </ul>	CDR1.1, CDR2.1, CDR3.1.
2	<p><b>Chương 2. Khái quát về kinh tế học vĩ mô</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p>	6 (3LT, 3TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</b></p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.4,



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm và mối quan hệ các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản, mục tiêu, công cụ trong nền kinh tế.</li> <li>- Phân tích được mục tiêu và công cụ sử dụng trong chính sách vĩ mô.</li> <li>- Phân tích mối quan hệ giữa các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học vĩ mô</p> <p>2.3. Mục tiêu và công cụ trong nền kinh tế</p> <p>2.4. Một số khái niệm và quan hệ giữa các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản</p> <p><b>Bài tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích cung cầu.</li> <li>- Tính toán các chỉ tiêu tổng sản phẩm quốc dân và tốc độ tăng trưởng kinh tế.</li> </ul>		<p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm.</li> <li>+ Nêu vấn đề cần giải quyết.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: <ul style="list-style-type: none"> <li>[1]: Chương 2;</li> <li>[2]: Chương 3;</li> <li>[3]: Chương 3.</li> </ul> </li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập và trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>[1] Chương 2: Câu 1-12.</li> <li>[3] Chương 2: bài tập 1-3.</li> </ul> </li> <li>+ Làm bài tập theo nhóm: Thu thập số liệu về tốc độ tăng trưởng kinh tế, phân tích ý nghĩa.</li> </ul>	<p>CDR2.1, CDR2.2, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2.</p>
3	<p><b>Chương 3. Tổng sản phẩm và thu nhập quốc dân</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm và phương pháp xác định GDP.</li> <li>- Vận dụng lý thuyết làm bài tập xác định GDP, GNP và các thành phần của GDP, GNP trong phân tích kinh tế vĩ mô.</li> </ul>	8 (4LT, 4TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm.</li> <li>+ Đưa nội dung tranh luận.</li> <li>+ Giao bài tập cho các nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: <ul style="list-style-type: none"> <li>[1]: Chương 3;</li> <li>[2]: Chương 3;</li> </ul> </li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép, tranh</li> </ul>	<p>CDR1.1, CDR1.2, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p><b>Nội dung cụ thể:</b>            3.1. Tổng sản phẩm quốc dân thước đo thành tựu của một nền kinh tế            3.2. Phương pháp xác định GDP            3.3. Mối quan hệ giữa các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô phản ánh kết quả của nền kinh tế  <b>Bài tập:</b> Xác định GDP bằng các phương pháp.</p>		<p>luận và phản biện.            + Làm bài tập và trả lời câu hỏi:            [1] Chương 3: Câu 1-14.            [3] Chương 2: Bài 4.            + Làm bài tập theo nhóm:            Thống kê số liệu và phân tích chỉ tiêu tổng sản phẩm quốc nội của Việt Nam trong 5 năm gần đây.</p>	
4	<p><b>Chương 4. Tổng cầu và chính sách tài khóa</b>  <b>Mục tiêu chương:</b>            Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:            - Trình bày được nội dung tổng cầu và chính sách tài khóa.            - Xây dựng hàm tổng cầu trong mối quan hệ với tổng sản lượng, xác định được sản lượng cân bằng.            - Sử dụng hợp lý công cụ trong chính sách tài khóa vào điều tiết kinh tế vĩ mô.  <b>Nội dung cụ thể:</b>            4.1. Tổng cầu và sản lượng cân bằng            4.2. Chính sách tài khóa  <b>Bài tập:</b>            - Xây dựng phương trình tổng cầu, xác định sản lượng cân bằng trong các nền kinh tế. Sử dụng công cụ trong chính sách tài khóa.            - Nghiên cứu, phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tổng cầu ở Việt Nam hiện nay.            Kiểm tra giữa học phần</p>	12 (4LT, 6TH, 2KT)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</b>  <b>- Giảng viên:</b>            + Giải thích các khái niệm.            + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.            + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.  <b>- Sinh viên:</b>            + Đọc trước tài liệu:            [1]: Chương 4.            + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.            + Làm bài tập:            [1]: Chương 4: Câu 1-20.            + Làm bài tập theo nhóm: Tìm hiểu các nhân tố ảnh hưởng đến tổng cầu ở Việt Nam.            + Làm bài kiểm tra.</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
5	<p><b>Chương 5. Tiền tệ và chính sách tiền tệ</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được nội dung cơ bản về cung tiền – cầu tiền.</li> <li>- Xây dựng được mô hình IS-LM và xác định được lãi suất và sản lượng cân bằng.</li> <li>- Sử dụng hợp lý công cụ trong chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ vào điều tiết kinh tế vĩ mô.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>5.1. Chức năng của tiền 5.2. Mức cung tiền và vai trò kiểm soát tiền tệ của ngân hàng trung ương 5.3. Mức cầu về tiền 5.4. Tiền tệ, lãi suất và tổng cầu 5.5. Chính sách tài chính tiền tệ và sự phối hợp của chính sách tài khóa - tiền tệ</p> <p><b>Bài tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định số nhân tiền và mức cung tiền.</li> <li>- Mô hình IS-LM.</li> <li>- Xác định lãi suất, sản lượng cân bằng và sử dụng chính sách tài khóa, tiền tệ.</li> </ul>	12 (6LT, 6TH)	<p><b>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm, bản chất.</li> <li>+ Đưa nội dung tranh luận.</li> <li>+ Tổ chức thảo luận.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 5; [2]: Chương 4.</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện.</li> <li>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 5, Bài 5.1-5.3.</li> </ul>	CDR1.3, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
6	<p><b>Chương 6. Tổng cung và chu kỳ kinh doanh</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được nội dung cơ</li> </ul>	4 (2LT, 2TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các định nghĩa.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> </ul>	CDR1.3, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>bản về tổng cung và thị trường lao động.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được mối quan hệ giữa tổng cung – tổng cầu và quá trình tự điều chỉnh của nền kinh tế.</li> <li>- Phân tích được các giai đoạn của chu kỳ kinh doanh.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>6.1. Tổng cung và thị trường lao động</p> <p>6.2. Mối quan hệ giữa tổng cung – tổng cầu và quá trình tự điều chỉnh của nền kinh tế</p> <p>6.3. Chu kỳ kinh doanh</p> <p><b>Bài tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định trạng thái cân bằng của thị trường lao động.</li> <li>- Phân tích thị trường lao động ở Việt Nam hiện nay.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> <li>- <b>Sinh viên:</b></li> <li>+ Đọc trước tài liệu: <ul style="list-style-type: none"> <li>[1]: Chương 6;</li> <li>[2]: Chương 11.</li> </ul> </li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập: <ul style="list-style-type: none"> <li>[1]: Chương 6, Bài 6.1- 6.3.</li> </ul> </li> <li>+ Làm bài tập theo nhóm: Nghiên cứu thị trường lao động ở Việt Nam.</li> </ul>	
	<p><b>Chương 7. Thất nghiệp và lạm phát</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm cơ bản về thất nghiệp và lạm phát.</li> <li>- Phân tích được mối quan hệ giữa thất nghiệp và lạm phát.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>7.1. Thất nghiệp</p> <p>7.2. Lạm phát</p> <p>7.3. Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp</p> <p><b>Bài tập:</b> Xác định tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ lạm phát</p>	<p>6 (3LT, 3TH)</p>	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</b></p> <p>- <b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các định nghĩa.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> </ul> <p>- <b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: <ul style="list-style-type: none"> <li>[1]: Chương 7;</li> <li>[2]: Chương 10;</li> <li>[3]: Mục 4.5.</li> </ul> </li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 7, Bài 7.1- 7.4.</li> </ul>	<p>CDR1.3, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p><b>Chương 8. Kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được nội dung cơ bản về lý thuyết thương mại quốc tế, cán cân thanh toán quốc tế và thị trường ngoại hối.</li> <li>- Phân tích được sự biến động của thị trường ngoại hối dưới sự tác động của các nhân tố.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>8.1. Lợi thế tuyệt đối và lợi thế so sánh trong thương mại quốc tế</p> <p>8.2. Cán cân thanh toán quốc tế</p> <p>8.3. Tỷ giá hối đoái và hệ thống tài chính quốc tế</p> <p><b>Bài tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định lợi thế tuyệt đối và lợi thế so sánh.</li> <li>- Phân tích các tác động của tỷ giá đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.</li> </ul>	6 (3LT, 3TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các định nghĩa.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 7; [2]: Chương 10. [3]: Mục 4.5</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 7, Bài 7.1- 7.4.</li> </ul>	

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Nguyễn Thị Ngọc Mai